

Số: 05/QĐCK-THLTK

Uông Bí, ngày 12 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai quyết toán thu chi nguồn NSNN, nguồn khác
năm 2024 của Trường TH Lý Thường Kiệt**

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 25/QĐ-PGDĐT ngày 05 tháng 01 năm 2024 của PGD Thành Phố Uông Bí "V/v giao dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2024"

Xét đề nghị của viên chức phụ trách kế toán về việc công khai thực hiện dự toán ngân sách năm 2024 theo thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán NSNN, nguồn khác năm 2024 của Trường TH Lý Thường Kiệt (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Thời gian công khai 90 ngày kể từ ngày 12/02/2025 đến hết ngày 11/05/2025

Điều 3. Các ông (bà) trong Ban giám hiệu, tổ tài vụ, các tổ chuyên môn và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- CB, GV, NV;
- Lưu.

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Ngô Thị Huế

BIÊN BẢN
Về việc niêm yết công khai quyết toán thu - chi NSNN, nguồn khác năm 2024
của Trường TH Lý Thường Kiệt

Thực hiện Thông tư số 90/2018/TT-TBTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ quyết định số 25/QĐ-PGDĐT ngày 05 tháng 01 năm 2024 của PGD Thành Phố Uông Bí "V/v giao dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2024"

Hôm nay, vào hồi 10h00' ngày 12/02/2025, tại phòng họp của Trường TH Lý Thường Kiệt

1. Thành phần:

- Toàn bộ CB-GV-NV nhà trường: 48/49 đ/c; (Vắng 01 đ/c nghỉ thai sản)
- Chủ trì cuộc họp: Đ/c: Ngô Thị Huế - Chức vụ: Hiệu trưởng
- Đại diện Công đoàn: Đ/c: Nguyễn Thị Duyên - Chức vụ: Chủ tịch công đoàn
- Đại diện tài chính: Đ/c: Nguyễn Thị Thu Hường - Chức vụ: Kế toán
- Người ghi biên bản: Đ/c: Đoàn Thị Hạnh - Chức vụ: Thư ký hội đồng

2. Nội dung:

2.1. Tiến hành niêm yết công khai quyết toán thu - chi NSNN, nguồn khác năm 2024 của Trường TH Lý Thường Kiệt. Căn cứ quyết định số 25/QĐ-PGDĐT ngày 05 tháng 01 năm 2024 của PGD Thành Phố Uông Bí "V/v giao dự toán thu - chi ngân sách nhà nước năm 2024"

(Kèm theo Bản quyết toán thu - chi nguồn NSNN, nguồn khác năm 2024 của Trường TH Lý Thường Kiệt).

2.2. Thời gian niêm yết: kể từ ngày 12/02/2025 đến hết ngày 11/05/2025

2.3. Địa điểm niêm yết: Tại Bảng thông báo của Trường TH Lý Thường Kiệt, phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

3. Trong thời gian niêm yết, nếu tổ chức, cá nhân nào có ý kiến về nội dung quyết toán ngân sách, nguồn khác của Trường TH Lý Thường Kiệt, đề nghị gửi kiến nghị về Trường (qua đ/c Lý Thị Luân - Chức vụ: Trường ban thanh tra nhân dân) để tổng hợp, báo cáo và giải quyết theo quy định)

Đề nghị bộ phận Bảo vệ của trường thực hiện việc bảo đảm an toàn quyết toán thu - chi NSNN, nguồn khác năm 2024 của Trường TH Lý Thường Kiệt từ khi niêm yết đến khi kết thúc niêm yết.

Việc tiến hành niêm yết công khai được kết thúc vào hồi 10h30' ngày 12/02/2025

Biên bản niêm yết đã được đọc lại cho những người có mặt nghe, thống nhất nội dung và ký nhận.

Biên bản được lập thành 02 (hai) bản để lưu hồ sơ tại trường và công khai.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN ĐẠI DIỆN CÔNG ĐOÀN KẾ TOÁN CHỦ TRÌ



Đoàn Thị Hạnh



Nguyễn Thị Duyên



Nguyễn T.T Hương



Ngô Thị Huế

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC

Năm 2024

(Kèm theo Quyết định số/QĐ-THTK... ngày 18/02/2025 của)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ
I	Quyết toán thu					
A	Tổng số thu	763	763			
1	Số thu phí, lệ phí					
1.1	Lệ phí					
1.2	Phí					
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	763	763			
3	Thu sự nghiệp khác					
B	Chi từ nguồn thu được để lại	725	725			
1	Chi từ nguồn thu phí được để lại					
1.1	Chi sự nghiệp					
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
1.2	Chi quản lý hành chính					
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ					
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	725	725			
3	Hoạt động sự nghiệp khác					
C	Số thu nộp NSNN	38	38			
1	Số phí, lệ phí nộp NSNN					
1.1	Lệ phí					
1.2	Phí					
2	Hoạt động SX, cung ứng dịch vụ	38	38			
3	Hoạt động sự nghiệp khác					
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	10.263	10.263	8.812	135	
1	Chi quản lý hành chính					
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ					
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ					
2	Nghiên cứu khoa học					
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ					
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia					
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ					
	- Nhiệm vụ khoa học cấp cơ sở					
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng					
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	10.263	10.263	8.812	135	

Đơn vị: Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt

Chương: 622

STT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	9.880	9.880	8.564	135	
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	383	383	248		
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình					
4.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
4.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
5	Chi bảo đảm xã hội					
5.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
5.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
6	Chi hoạt động kinh tế					
6.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
6.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường					
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
8	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin					
8.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
8.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
9	Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tấn					
9.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
9.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
10	Chi sự nghiệp thể dục thể thao					
10.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
10.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					
11	Chi Chương trình mục tiêu					
11.1	Chi Chương trình mục tiêu quốc gia					
11.2	Chi Chương trình mục tiêu					